

Số: 115 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 12 tháng 06 năm 2020

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: \_\_\_\_\_

Ngày 15 tháng 6 năm 2020

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng cho:  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

– Tên giao dịch bằng tiếng Anh: VIỆT NAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE;

– Tên viết tắt: VIETINBANK;

– Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 07 năm 2009; đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01 tháng 11 năm 2018;

– Vốn điều lệ đăng ký: 37.234.045.560.000 đồng (ba mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi bốn tỷ không trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).





**Điều 2.** Trái phiếu Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam được chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không được đảm bảo bằng tài sản.

2. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (*một trăm nghìn đồng*).

3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 100.000.000 trái phiếu (*một trăm triệu trái phiếu*). Trong đó:

– Đợt 1: 70.000.000 trái phiếu, bao gồm: 35.000.000 trái phiếu CTG2028T2/01 và 35.000.000 trái phiếu CTG2030T2/01. Số lượng trái phiếu Đợt 1 chào bán không hết được chuyển sang Đợt 2 chào bán tiếp.

– Đợt 2: 30.000.000 trái phiếu, bao gồm: 15.000.000 trái phiếu CTG2028T2/02 và 15.000.000 trái phiếu CTG2030T2/02.

Sau khi hoàn tất Đợt 1, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết quả chào bán Đợt 1, đồng thời bổ sung các tài liệu có liên quan đến Đợt 2 theo quy định.

4. Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 10.000.000.000.000 đồng (*mười nghìn tỷ đồng*).

5. Thời gian phân phối:

– Đợt 1: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực.

– Đợt 2: Dự kiến Quý III, Quý IV năm 2020; thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không được kéo dài quá 90 ngày.

6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch.

7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán VNDirect.

**Điều 3.** Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận này được lập thành bốn (04) bản chính: 01 bản cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. *h*

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phạm Hồng Sơn*  
Phạm Hồng Sơn